

Ngày 30/09/2024	8,590 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.6%	-16.5%	-3.2%

Q3/24		
ROE	10.2%	+/- YoY ▲ 4.1%

Q3/24		
DT thuần	124	QoQ ▲ 20.0 ▲ 19.5%
		YoY ▼ 38.0 ▼ 23.3%
	tỷ VNĐ	

9T 2024		
DT thuần	355	YoY ▲ 101 ▲ 40.0%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN gộp	15.7	QoQ ▲ 7.05 ▲ 81.9%
		YoY ▼ 4.60 ▼ 22.5%
	tỷ VNĐ	

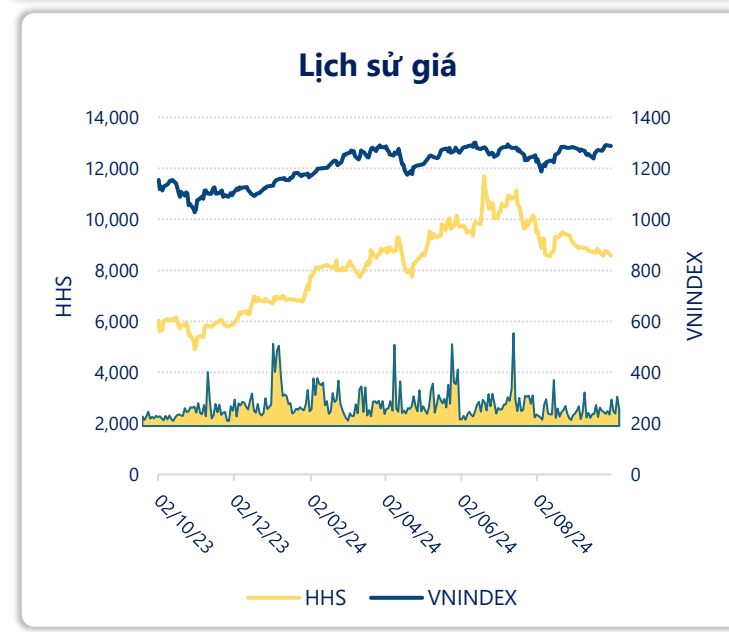
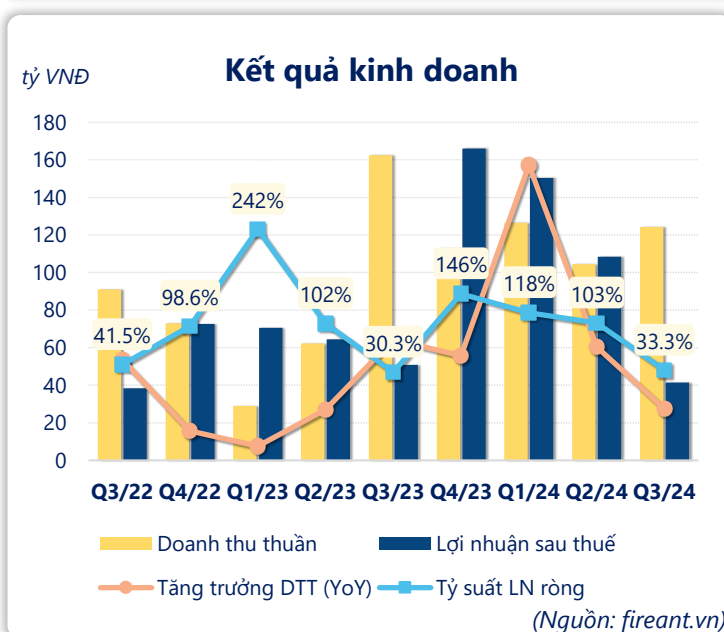
9T 2024		
LN gộp	28.7	YoY ▼ 9.00 ▼ 24.0%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN thuần	44.4	QoQ ▼ 59.6 ▼ 57.3%
		YoY ▼ 9.20 ▼ 17.2%
	tỷ VNĐ	

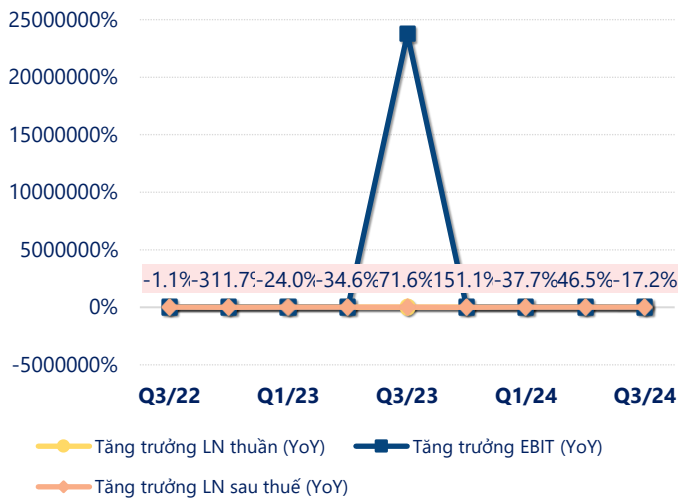
9T 2024		
LN thuần	300	YoY ▲ 113 ▲ 60.2%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN sau thuế	41.5	QoQ ▼ 66.5 ▼ 61.6%
		YoY ▼ 9.30 ▼ 18.3%
	tỷ VNĐ	

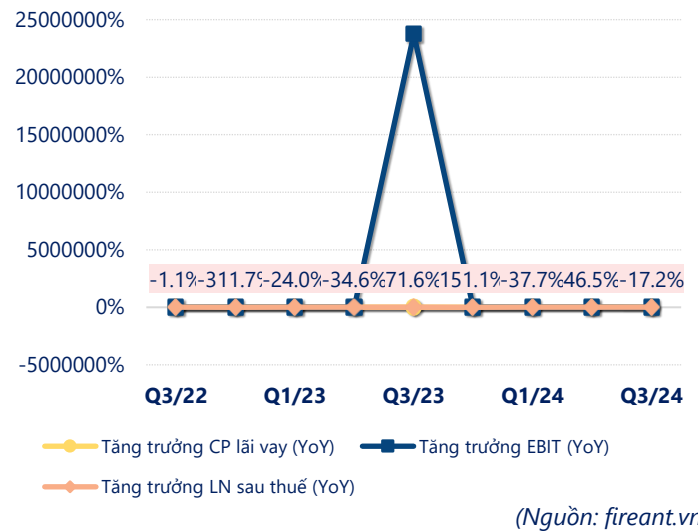
9T 2024		
LN sau thuế	300	YoY ▲ 114 ▲ 61.5%
	tỷ VNĐ	



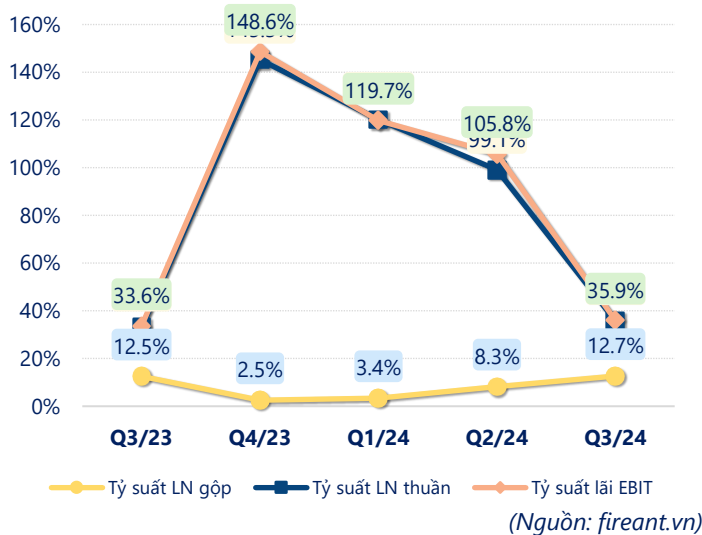
Tăng trưởng lợi nhuận



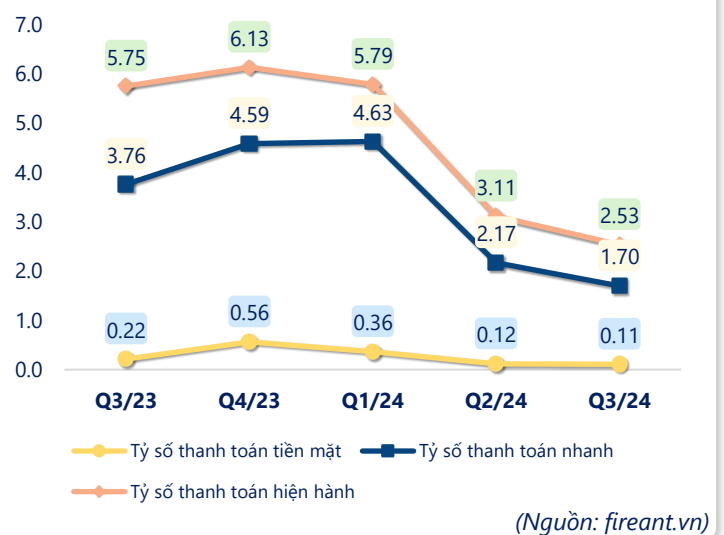
Tăng trưởng chi phí



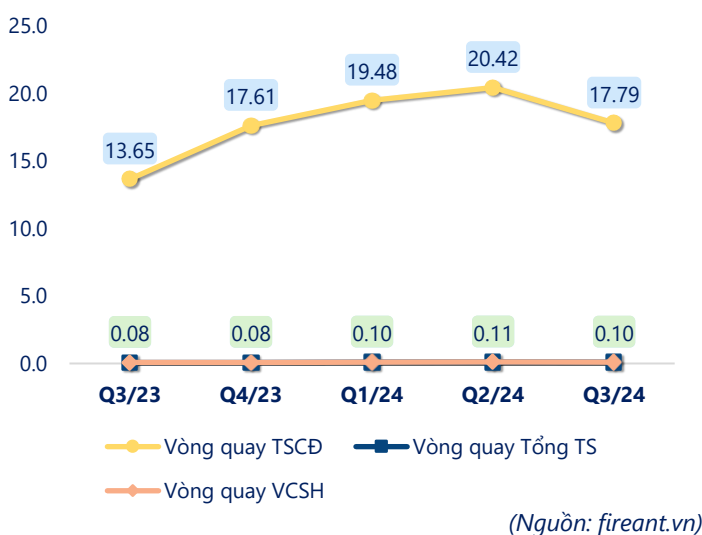
Tỷ suất lợi nhuận



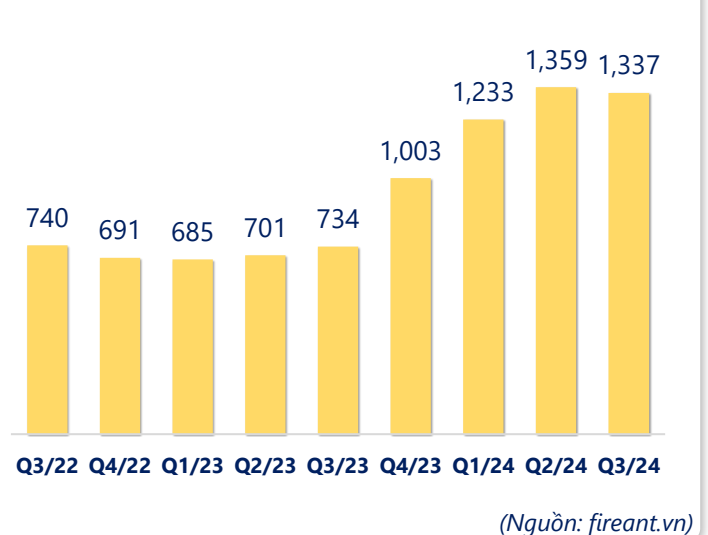
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH

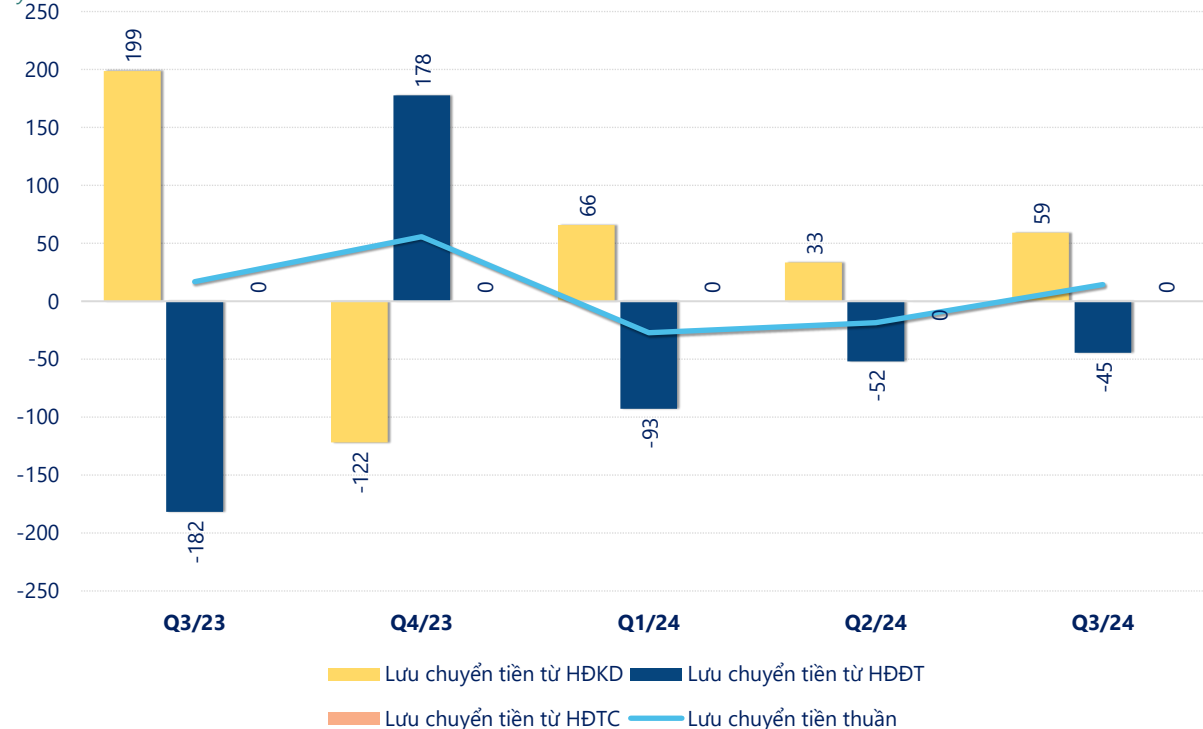
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	124	162	-23.3%	355	254	40.0%
Giá vốn hàng bán	108	142	-23.6%	327	216	51.2%
Lợi nhuận gộp	15.7	20.3	-22.5%	28.7	37.7	-24.0%
Doanh thu HĐTC	9.67	184	-94.7%	56.2	195	-71.2%
Chi phí TC	0	0.00		4.74	2.64	79.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	1.80	-100%
LN trong công ty LKLD	28.1	-139	120%	247	-23.4	1156%
Chi phí bán hàng	6.42	9.68	-33.7%	19.8	12.2	61.6%
Chi phí QLDN	2.74	2.06	33.1%	7.77	7.43	4.6%
LN thuần từ HĐKD	44.4	53.6	-17.2%	300	187	60.2%
Lợi nhuận khác	0.30	0.99	-69.5%	6.77	5.82	16.5%
LN trước thuế	44.7	54.6	-18.2%	307	193	58.9%
Lợi nhuận sau thuế	41.5	50.8	-18.3%	300	186	61.5%
LNST của CĐ cty mẹ	41.4	49.2	-15.9%	299	183	63.4%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)